

# CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP CHO SINH VIÊN ĐẠI HỌC NGÀNH NÔNG NGHIỆP TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

LÝ THANH HIỂN

Học viện Nông nghiệp Việt Nam  
Email: lthien@vnua.edu.vn

**Tóm tắt:** Giáo dục đạo đức là nhiệm vụ quan trọng trong chiến lược phát triển con người thời kì đổi mới, thời kì công nghiệp hóa, hiện đại hóa của Việt Nam giai đoạn hiện nay. Và mới đây nhất, vấn đề này tiếp tục được Đảng khẳng định trong Nghị quyết Trung ương 8 về Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo. Đạo đức nghề nghiệp là vấn đề không mới nhưng luôn mang tính thời sự cấp thiết. Giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên là một hoạt động nhằm tác động đến tư tưởng, thái độ và hành vi của sinh viên. Qua đó, giúp sinh hiểu biết những hành vi đạo đức phù hợp với yêu cầu của ngành nghề và yêu cầu của xã hội. Quá trình giáo dục đạo đức nghề nghiệp luôn chịu sự ảnh hưởng của nhiều yếu tố. Bài viết phân tích sự ảnh hưởng của các yếu tố đến giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên đại học ngành Nông nghiệp.

**Từ khóa:** Đạo đức nghề nghiệp; giáo dục; sinh viên; nông nghiệp.

(Nhận bài ngày 05/5/2017; Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa ngày 31/05/2017; Duyệt đăng ngày 25/6/2017).

## 1. Đặt vấn đề

Giáo dục đạo đức nói chung và giáo dục đạo đức nghề nghiệp nói riêng cho sinh viên các cơ sở giáo dục đại học là một nhiệm vụ vô cùng quan trọng. Vì sinh viên chính là nguồn nhân lực đầy tiềm năng để phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội. Chính vì vậy, Đảng ta coi đây là nhiệm vụ quan trọng trong chiến lược phát triển con người trong thời kì đổi mới, thời kì công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Và mới đây nhất vấn đề này tiếp tục được Đảng ta khẳng định trong Nghị quyết Trung ương 8 về Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo.

Đạo đức nghề nghiệp là vấn đề không mới nhưng luôn mang tính thời sự cấp thiết, nhất là trong tình hình hiện nay. Giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên đại học ngành Nông nghiệp là một hoạt động diễn ra liên tục, thường xuyên và phải luôn xác định được mục đích rõ ràng phù hợp với yêu cầu của xã hội, của ngành Nông nghiệp. Quá trình này luôn chịu sự ảnh hưởng, chi phối của các yếu tố chủ quan và những yếu tố khách quan.

## 2. Một số khái niệm cơ bản

### 2.1. Khái niệm đạo đức

Có nhiều cách định nghĩa về đạo đức nhưng có thể hiểu khái quát về đạo đức như sau: Đạo đức là một hình thái ý thức xã hội, là hệ thống những nguyên tắc, quy tắc, chuẩn mực xã hội, nhờ đó con người tự giác điều chỉnh hành vi của mình vì lợi ích xã hội, hạnh phúc giữa con người trong mối quan hệ giữa con người và con người, giữa cá nhân và tập thể hay toàn xã hội. Chúng

được thực hiện bởi niềm tin cá nhân, bởi sức mạnh của truyền thống và sức mạnh của dư luận xã hội.

Như vậy, về bản chất, đạo đức là những quy tắc, những chuẩn mực trong quan hệ xã hội, được hình thành và phát triển trong cuộc sống, được xã hội thừa nhận và tự giác thực hiện.

### 2.2. Đạo đức nghề nghiệp và đạo đức nghề nghiệp trong ngành Nông nghiệp

Khi nói về đạo đức nghề nghiệp, tác giả Durkhiem từng nói: "Tiêu chuẩn đạo đức của mỗi nghề đều được tầm quan trọng của các nghề qui định. Và sự khác biệt về vai trò của các nghề khác nhau đã tạo nên sự đa dạng về đạo đức nghề nghiệp" [1]

Đạo đức nghề nghiệp có thể hiểu là hệ thống phẩm chất phù hợp với những giá trị chung về đạo đức xã hội và phù hợp với đặc điểm của mỗi loại nghề, phản ánh bộ mặt nhân cách của người lao động. Hệ thống phẩm chất này thể hiện ở việc tuân thủ những quy định, những yêu cầu, đòi hỏi của nghề nghiệp, của xã hội đối với cá nhân tham gia vào lĩnh vực nghề nghiệp đó.

Đạo đức nghề nghiệp trở thành động lực phát triển nhân cách, phát triển năng lực chung và năng lực nghề nghiệp, làm tăng năng suất và hiệu quả hoạt động nghề nghiệp, hoạt động xã hội của mỗi người. Đạo đức nghề nghiệp có mối quan hệ chặt chẽ với năng lực nghề nghiệp, chúng kết hợp với nhau, biểu hiện thông qua nhau, tạo nên nhân cách của cá nhân hoạt động trong lĩnh vực nghề nghiệp nào đó. Các phẩm chất nghề nghiệp là cơ sở để hình thành các năng lực nghề nghiệp. Một cá nhân có tình yêu đối với nghề nghiệp sẽ thể



hiện rõ sự hăng say, tích cực, sáng tạo trong nghề. Như vậy, tình yêu nghề nghiệp là một trong những cơ sở để hình thành các năng lực nghề nghiệp. Đồng thời, năng lực nghề nghiệp khi được hình thành và rèn luyện lại có những ảnh hưởng đối với việc hình thành các chuẩn mực về đạo đức trong lĩnh vực nghề nghiệp nào đó. Tuy nhiên, không phải lúc nào cũng có thể phân biệt một cách rõ ràng đâu là đạo đức nghề nghiệp, đâu là năng lực nghề nghiệp vì chúng thường đan xen vào nhau, tạo nên một chỉnh thể thống nhất là nhân cách của cá nhân hoạt động trong lĩnh vực nghề nghiệp nào đó. Đạo đức nghề nghiệp được xác định bằng tính chuyên nghiệp trong công việc, là mục tiêu hoặc những phẩm chất đặc trưng để đánh giá một tổ chức, cơ quan hay một cá nhân chuyên nghiệp. Đạo đức nghề nghiệp là yếu tố khẳng định chất lượng tay nghề, chất lượng sản phẩm hoặc dịch vụ. Tính chuyên nghiệp là một thành tố quyết định sự thành công của cá nhân tham gia một ngành nghề nào đó trong một tổ chức, một cơ quan cụ thể.

Đạo đức nghề nghiệp ngành Nông nghiệp là một nhánh trong hệ thống đạo đức xã hội, là một loại đạo đức đã được thực tiễn hoá trong ngành Nông nghiệp. Tác giả Joseph R. Herkert cho rằng: Ngành Nông nghiệp có đối tượng đối tượng là thiên nhiên (thực vật và động vật). Do đó, người làm trong lĩnh vực này cần phải tuân theo những quy tắc đạo đức nghề nghiệp như là: tôn trọng sự đa dạng của tự nhiên; có trách nhiệm bảo tồn sự đa dạng của tự nhiên. Sự phát triển ngành nghề phải dựa trên lí tưởng đạo đức là công lí và sự công bằng [2].

*Đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp là hệ thống những phẩm chất phù hợp với những giá trị đạo đức chung, phù hợp đặc trưng của lĩnh vực nông nghiệp và những yêu cầu của xã hội, phản ánh bộ mặt nhân cách của người làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp. Đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp là động lực phát triển năng lực nghề nghiệp của người lao động đồng thời làm nâng cao uy tín của nghề nông nghiệp trong xã hội.*

### **2.3. Giáo dục đạo đức nghề nghiệp**

*Giáo dục đạo đức nghề nghiệp là sự tác động qua lại giữa nhà giáo dục và người học nghề thông qua các hoạt động giáo dục đạo đức nghề nghiệp nhằm hình thành ở người học nghề những phẩm chất nghề nghiệp cần thiết.*

Nếu xem xét dưới góc độ lí thuyết hệ thống thì giáo dục đạo đức nghề nghiệp bao gồm nhiều thành tố: mục đích và yêu cầu, nội dung, phương pháp, biện pháp, phương tiện, các lực lượng tham gia, người dạy nghề, người học nghề và kết quả giáo dục đạo đức nghề nghiệp. Các thành tố này vận động và phát triển trong mối quan hệ biện chứng với nhau, thành tố này quy định và ảnh hưởng đến thành tố khác và tạo nên sự vận động chung của cả hệ thống giáo dục đạo đức nghề nghiệp.

Cụ thể: Mục đích và yêu cầu giáo dục đạo đức nghề nghiệp sau khi được xây dựng, nó quy định những nội dung giáo dục đạo đức nghề nghiệp cụ thể cần hình

thành ở người học nghề. Sau khi xác định nội dung giáo dục đạo đức nghề nghiệp nó sẽ quy định phương pháp giáo dục đạo đức nghề nghiệp. Trong mối quan hệ giữa lực lượng tham gia giáo dục đạo đức nghề nghiệp và người học nghề thì lực lượng giáo dục đạo đức nghề nghiệp tham gia giữ vai trò chủ đạo tổ chức, điều khiển hoạt động của người học nghề. Dưới các tác động giáo dục đó, người học nghề phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của mình trong quá trình tự rèn luyện, tự bồi dưỡng các phẩm chất nghề nghiệp.

Sự vận động của tất cả các thành tố nêu trên tạo nên kết quả giáo dục đạo đức nghề nghiệp. Kết quả này phản ánh sự vận động đúng hay không đúng quy luật khách quan của các thành tố và cả hệ thống.

Tuy nhiên, giáo dục đạo đức nghề nghiệp là một hệ thống mở vì các thành tố cấu thành của nó còn có mối quan hệ chặt chẽ với các lĩnh vực khác của đời sống xã hội: chính trị, đạo đức, pháp luật, văn hoá và quá trình tiến hành hoạt động giáo dục đạo đức nghề nghiệp ở các cơ sở giáo dục đại học chịu sự ảnh hưởng của nhiều yếu tố.

## **3. Những yếu tố ảnh hưởng đến giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên đại học ngành Nông nghiệp**

### **3.1. Những yếu tố chủ quan**

#### **3.1.1. Nhận thức của sinh viên về ngành nghề mà mình theo học**

Ý thức đạo đức nghề nghiệp là một thành phần không thể thiếu trong nhân cách của một cá nhân khi tham gia hoạt động một ngành nghề nào đó trong xã hội. Và nó được bắt nguồn từ việc nhận thức của cá nhân đó về nghề nghiệp mà mình theo đuổi. Những yêu cầu mà xã hội đưa ra đối với ngành nghề đó hoặc những nội quy, quy định của những nơi làm việc trong tương lai. Từ đó, sinh viên sẽ có ý thức rèn luyện để bồi đắp cho mình những phẩm chất còn thiếu. Nhận thức sẽ ảnh hưởng đến thái độ và hành vi. Đây là vấn đề cốt lõi để hình thành đạo đức nghề nghiệp ở sinh viên.

Nền tảng để hình thành nên đạo đức nghề nghiệp ở sinh viên thì trước hết sinh viên phải nhận thức được về những phẩm chất cơ bản của đạo đức làm người, đó là: lòng nhân ái, hướng tới làm điều thiện tránh điều ác, trung thực, có lương tâm, trách nhiệm với mọi người xung quanh, với cộng đồng, với xã hội. Đây là vấn đề cốt lõi để từ đó nhận thức được khi tham gia vào một lĩnh vực ngành nghề nào đó mình cần phải có những phẩm chất đạo đức cho phù hợp.

#### **3.1.2. Nội dung chương trình đào tạo của các cơ sở giáo dục đại học**

Hiện nay, trong các chương trình đào tạo của các cơ sở giáo dục đại học nói chung và các cơ sở giáo dục Đại học có ngành Nông nghiệp thì đều không có môn Đạo đức nghề nghiệp riêng biệt. Nội dung giáo dục đạo đức nghề nghiệp chỉ được lồng ghép trong các môn học đại

cương và trong các môn học chuyên ngành. Ví dụ, trong môn học Công nghệ sản xuất thức ăn công nghiệp (mã học phần CN03305 - Khoa Thú Y - Học viện Nông nghiệp Việt Nam). Trong nội dung môn học có phần kiểm soát chất lượng nguyên liệu và thức ăn chăn nuôi, vệ sinh an toàn thực phẩm để cập đến quy trình lựa chọn những nguyên liệu để sản xuất thức ăn công nghiệp trong chăn nuôi phải đảm bảo vệ sinh, an toàn đến vật nuôi để từ đó đảm bảo vật nuôi trở thành nguồn thực phẩm an toàn, vệ sinh cho con người. Tránh việc vì lợi nhuận mà sử dụng những nguồn nguyên liệu độc hại ảnh hưởng đến sức khỏe của con người. Qua môn học, sinh viên hiểu được những kiến thức khoa học đồng thời cũng giáo dục tính trung thực, tinh thần trách nhiệm của người sản xuất đối với cộng đồng.

Trong chuẩn đầu ra của mỗi ngành nghề cần phải có những quy định chi tiết, cụ thể về các phẩm chất đạo đức nghề nghiệp. Chuẩn đầu ra chính là thể hiện mục đích của chương trình đào tạo của mỗi ngành nghề. Do đó, với mỗi ngành nghề thì khi sinh viên học xong họ phải có được những tiêu chuẩn gì trong đạo đức nghề nghiệp. Tất nhiên là đạo đức nghề nghiệp sẽ được thể hiện cụ thể thông qua hành vi nghề nghiệp khi người học tham gia thực tế trong hoạt động nghề nghiệp. Nhưng khi còn ngồi trên giảng đường, bản thân người học phải được trang bị những hiểu biết về các phẩm chất, các chuẩn mực mà mình cần có khi ra hành nghề.

Như vậy, chương trình đào tạo của mỗi ngành nghề có vai trò quan trọng trong việc cung cấp những hiểu biết về các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp. Nội dung đào tạo càng chi tiết, cụ thể thì sẽ giúp người học hình thành đạo đức nghề nghiệp bài bản hơn, hệ thống hơn.

### 3.1.3. Phương pháp, hình thức tổ chức giảng dạy của các giảng viên

Giáo dục đạo đức nghề nghiệp cũng là một nội dung tri thức giống như các môn khoa học khác. Do đó, cần phải có phương pháp, hình thức tổ chức phù hợp mới truyền tải được những nội dung của đạo đức nghề nghiệp đến người học. Giáo dục đạo đức nghề nghiệp không chỉ là sự thuyết trình những yêu cầu, những tiêu chuẩn đạo đức mà mỗi ngành nghề cần, quan trọng là giảng viên phải có phương pháp và hình thức tổ chức đa dạng, phong phú để người học có cơ hội được trải nghiệm thông qua các tình huống thực tế. Từ đó, người học có được sự hiểu biết sâu sắc và phần nào chuyển những hiểu biết thành những hành vi đạo đức cụ thể. Ví dụ, trong các tiết thực hành hoặc tiết rèn nghề, giảng viên đưa sinh viên đến trực tiếp các khu vực sản xuất để sinh viên có cơ hội quan sát, trải nghiệm thực tế những công việc của lĩnh vực ngành nghề hoặc có thể tổ chức cho sinh viên được tập làm những mô hình thực nghiệm nhỏ để sinh viên ứng dụng những kiến thức đã học vào thực tế, đồng thời hiểu được những chuẩn mực đạo đức mình cần có trong công việc là như thế nào. Từ đó, giúp

sinh viên có ý thức rèn luyện những phẩm chất đạo đức nghề nghiệp cần phải có.

## 3.2. Những yếu tố khách quan

### 3.2.1. Ảnh hưởng của nền kinh tế thị trường, của thời kì mở cửa hội nhập giao lưu về các mặt của đời sống xã hội

Hiện nay, Việt Nam đang tiến hành đổi mới toàn diện trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó đổi mới kinh tế là trọng tâm. Thực chất của đổi mới kinh tế là chuyển từ mô hình kinh tế tập trung quan liêu hành chính bao cấp sang phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Việc chuyển sang phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa đã và đang tác động mạnh mẽ đến mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, nó vừa có tính tích cực, vừa có tính tiêu cực đối với đạo đức.

Ảnh hưởng của cơ chế thị trường đối với đạo đức là một hiện tượng hết sức phức tạp; có thể khái quát mặt tích cực và tiêu cực của nó như sau:

- Về mặt tích cực: Cơ chế thị trường kích thích sự phát triển kinh tế, tạo cơ hội cho sinh viên được tiếp cận với những nguồn tri thức mới của nhân loại, từ đó tạo điều kiện cho sự phát triển sinh viên về mọi mặt, trong đó có đạo đức nói chung và đạo đức nghề nghiệp nói riêng. Sinh viên có thể thấy được khi tham gia vào kinh tế thị trường, con người có điều kiện phát triển nhân cách cá nhân: tính quyết đoán, tự chủ, tự chịu trách nhiệm, tính năng động sáng tạo trong lập thân, lập nghiệp được khẳng định. Sự cạnh tranh khốc liệt giữa các cơ sở sản xuất với nhau mà yếu tố để đảm bảo thắng lợi trong cạnh tranh đó là uy tín và chất lượng. Uy tín của ngành nghề nào đó là do yếu tố về mặt đạo đức nghề nghiệp của người tham gia lao động trong lĩnh vực ngành nghề đó.

- Về mặt tiêu cực: Bên cạnh những mặt tích cực nói trên, cơ chế thị trường cũng gây ra hàng loạt những hiện tượng tiêu cực đối với đạo đức và tiến bộ xã hội. Kinh tế thị trường kích thích chủ nghĩa thực dụng, chủ nghĩa cá nhân cực đoan, lối sống chạy theo đồng tiền bất chấp đạo lí. Đặc biệt, đối với những nước mới bước vào kinh tế thị trường, sự đụng độ giữa kinh tế thị trường và các giá trị đạo đức nghề nghiệp cũng trở thành một vấn đề nan giải. Sinh viên là thế hệ trẻ rất dễ bị ảnh hưởng bởi mặt tiêu cực này. Bởi khi mới ra trường kiến thức và kinh nghiệm còn hạn chế nên mức thu nhập trong công việc cũng sẽ hạn chế. Trong khi đó, nhu cầu cá nhân của thế hệ trẻ lại rất nhiều. Những lợi nhuận trước mắt sẽ thu hút làm các em dễ bỏ qua những lợi ích của cộng đồng, xã hội hoặc thiếu trách nhiệm với công việc.

### 3.2.2. Yếu tố cơ sở vật chất của các cơ sở giáo dục đại học

Cơ sở vật chất cũng có ảnh hưởng nhất định trọng việc thực hiện tổ chức giáo dục đạo đức nghề nghiệp.

Cơ sở vật chất bao gồm: giảng đường, phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, các phương tiện hỗ trợ việc dạy và học, thư viện và các tài liệu v.v. Các trang thiết bị



là yếu tố không thể thiếu trong quá trình đào tạo, đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng dạy và học và đảm bảo chất lượng cơ sở giáo dục. Người học phải được tiếp cận với những công nghệ mới liên quan đến cung cấp thông tin để có thể quản trị sự kiện, tổ chức sự kiện, khai thác giá trị nhân văn của các địa danh, di tích lịch sử, văn hóa - xã hội v.v. Nghĩa là người học thực sự bước vào “thực tế” nghề nghiệp ngay trên giảng đường. Như vậy, cơ sở vật chất tại các cơ sở giáo dục đại học cũng góp phần ảnh hưởng quan trọng trong việc hình thành những yêu cầu về phẩm chất đạo đức nghề nghiệp mà sinh viên cần có để sau này ra hành nghề.

**3.2.3. Yếu tố của sự phối kết hợp giữa các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường (gia đình, các cơ sở sản xuất v.v.)**

Việc giáo dục, bồi dưỡng, rèn luyện các phẩm chất và năng lực nhằm giúp người học phát triển nhân cách một cách toàn diện là một quá trình lâu dài liên tục, diễn ra ở nhiều môi trường khác nhau, liên quan rất nhiều đến các mối quan hệ xã hội phức tạp.

Trong sự phát triển nguồn nhân lực cho đất nước đang đổi mới hiện nay, rõ ràng nổi lên yêu cầu cấp bách là nâng cao chất lượng người lao động, đào tạo con người có nhân cách, có kỉ luật lao động. Để có được những con người đảm bảo yêu cầu của đổi mới xã hội cần có sự kết hợp nhịp nhàng đồng bộ và hỗ trợ giữa ba môi trường giáo dục: gia đình - nhà trường và các tổ chức xã hội, tác động mạnh vào việc phát triển nhân cách toàn diện cho thế hệ trẻ - sinh viên. Nhà trường sẽ là vai trò trung tâm, tổ chức phối hợp dẫn dắt nội dung, phương pháp giáo dục của gia đình và các lực lượng trong xã hội. Nhà trường là một tổ chức chuyên biệt đối với công tác giáo dục, được sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng và Nhà nước, nắm vững quan điểm, đường lối, mục tiêu bồi dưỡng đào tạo con người xã hội chủ nghĩa. Mặt khác, nhà trường luôn luôn có đội ngũ thầy cô giáo có trình độ, năng lực, nhiệt tình, tâm huyết, đã được đào tạo có hệ thống. Giáo dục nhà trường trong mọi thời đại có chức năng cơ bản là truyền thụ tri thức văn hóa đã được rút kết từ các tinh hoa của nhân loại, mở mang trí tuệ cho người học. Nhờ nắm vững những tri thức văn hóa cơ bản này mà nhân cách của sinh viên được hình thành và phát triển một cách vững vàng.

#### **3.2.4. Thị trường lao động**

Các cơ sở giáo dục đại học phải ưu tiên đào tạo theo định hướng ứng dụng nhằm cung cấp cho thị trường lao động những sinh viên có kiến thức sâu rộng, kĩ năng nghề nghiệp thành thạo và thái độ nghề đúng đắn. Trong những năm qua, chúng ta đã chứng kiến những bước phát triển khá dài của giáo dục đại học Việt Nam. Từ chỗ các trường luôn dạy những gì mình có, chủ yếu là lí thuyết, hàn lâm, khảo cứu tài liệu để xây dựng chương trình; đánh giá người học chủ yếu thông qua khả năng tiếp thu kiến thức từ sách vở..., đến nay nhiều trường đã

gắn kết với khu vực doanh nghiệp để phát triển chương trình, xác định chuẩn đầu ra theo yêu cầu của thị trường lao động, đánh giá kết quả học tập theo chuẩn năng lực người học và theo yêu cầu của vị trí việc làm. Những yêu cầu, đòi hỏi của thị trường lao động là yếu tố quan trọng để nhà trường xác định mục tiêu đào tạo sao cho kết quả của đào tạo là tạo ra được nguồn lao động có đầy đủ năng lực nghề nghiệp và đạo đức nghề nghiệp. Làm được điều này mới đem lại thành công và nâng cao uy tín của cơ sở giáo dục trong xã hội.

#### **3.2.5. Phong tục tập quán văn hóa của địa phương**

Phong tục tập quán là một bộ phận quan trọng trong vốn văn hóa truyền thống, nó không chỉ là công cụ điều chỉnh quan hệ xã hội mà còn ẩn chứa những quan niệm sâu xa về triết học, nhân sinh.

Phong tục tập quán là những thói quen đã được mọi người tuân thủ tại một địa phương trong một hoàn cảnh bắt buộc phải chấp nhận lễ thói ấy như là một phần luật của địa phương. Thực chất đó là những quy tắc xử sự mang tính cộng đồng, phản ánh nguyện vọng qua nhiều thế hệ của toàn thể dân cư trong cộng đồng tự quản. Những quy tắc này ảnh hưởng đến tất cả các mặt của đời sống xã hội trong đó có sản xuất kinh tế của các ngành nghề, nhất là đối với ngành Nông nghiệp - một nền sản xuất gắn liền với nền văn minh lúa nước.

Phong tục tập quán còn là một bộ phận cấu thành lên những giá trị đạo đức nói chung và đạo đức nghề nghiệp nói riêng trong đó phải nói đến những chuẩn mực đạo đức truyền thống. Do đó, khi giáo dục đạo đức nghề nghiệp cũng cần chú ý đến yếu tố phong tục tập quán.

#### **3.2.6. Thói quen trong sản xuất của ngành nghề**

Thói quen trong sản xuất ngành nghề có ảnh hưởng tới lợi ích của cộng đồng, của xã hội. Những thói quen tốt sẽ góp phần tạo ra những giá trị tích cực cho ngành nghề đó, và ngược lại những thói quen xấu sẽ có hại đến lợi ích của cộng đồng.

Trong ngành Nông nghiệp ở Việt Nam, để cùng chung tay xây dựng một nền sản xuất nông nghiệp hữu cơ bền vững thì việc thay đổi tư duy sản xuất là một yêu cầu tất yếu. Ở nhiều địa phương vẫn còn tồn tại những thói quen sản xuất làm ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng tới sức khỏe của cộng đồng, tạo ra những sản phẩm chất dinh dưỡng thì ít mà hóa chất độc hại thì nhiều. Nền nông nghiệp Việt Nam thay đổi từ tư duy nhận thức đến thói quen sản xuất, quan trọng hơn hết là phải chú trọng đến yếu tố văn hóa đạo đức trong sản xuất và kinh doanh ngành công nghiệp sản xuất lương thực - thực phẩm này. Bởi nó liên quan đến sinh mạng của con người và lợi ích của cộng đồng xã hội, hơn nữa đây cũng là vấn đề thương hiệu của quốc gia, dân tộc.

Giáo dục đạo đức nghề nghiệp trong các cơ sở giáo dục đại học cần phải chú ý đến yếu tố này để hình thành ở sinh viên nhận thức được những chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp phù hợp với thực tiễn sản xuất hơn.

#### 4. Kết luận

Sự ảnh hưởng của các yếu tố đến quá trình giáo dục đạo đức nghề nghiệp có thể diễn ra theo chiều hướng tích cực hoặc tiêu cực. Điều quan trọng là các lực lượng giáo dục phải biết lựa chọn những ảnh hưởng tích cực, khắc phục những ảnh hưởng tiêu cực để quá trình giáo dục đạo đức nghề nghiệp đạt hiệu quả tốt.

Giáo dục đạo đức nghề nghiệp phải luôn đặt nó trong mối quan hệ gắn bó với những yếu tố của môi trường giáo dục. Giáo dục đạo đức nghề nghiệp phải gắn liền với bối cảnh thực tế của xã hội, gắn liền với đặc trưng của nghề nghiệp. Mục đích cuối cùng của giáo dục đạo đức nghề nghiệp là phải hình thành nên những hành vi đạo đức phù hợp đối với mỗi ngành nghề đáp ứng được theo yêu cầu của xã hội, yêu cầu của ngành nghề.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. Emile Durkheim, (1998), *Professional ethics and civic moral*, publish in the U.S.A.

[2]. Joseph Herkett, (1991), *Values, economics and agricultural research in ethics and agriculture*, University of Idaho Press.

[3]. Phạm Khắc Chương - Hà Nhật Thăng, (1998), *Đạo đức học*, NXB Giáo dục, Hà Nội.

[4]. Trần Hậu Kiểm, (1997), *Giáo trình đạo đức học*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

[5]. Hồ Chí Minh về đạo đức, (1993), NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

[6]. Hồ Chí Minh toàn tập, (2000), tập 1, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

[7]. Phạm Minh Hạc, (2005), *Về phát triển toàn diện con người thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

[8]. Đặng Thành Hưng, (2012), *Quan niệm đạo đức và giáo dục đạo đức trong nhà trường hiện đại*, Tạp chí Khoa học Giáo dục, số 84 tháng 9/2012, tr. 6 - 11.

[9]. Phạm Viết Vượng, (2007), *Giáo dục học*, NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội.

### IMPACT FACTORS ON PROFESSIONAL ETHICS EDUCATION TO STUDENTS IN AGRICULTURAL MAJOR IN THE CURRENT PERIOD

**Ly Thanh Hien**  
**Vietnam National University of Agriculture**  
**Email: lthien@vnua.edu.vn**

**Abstract:** Moral education is an important task in human development strategy in the current context of innovation, industrialization and modernization of Vietnam. This issue continues to be confirmed by the Party in Resolution of the 8th Central Committee on fundamental and comprehensive reform of education and training. Professional ethics is not new but always urgent. Professional ethics education for students is an activity aiming at influencing students' thoughts, attitudes and behaviors. Thereby, students can understand the proper ethical behaviors towards the requirements of profession and society. The process of professional ethics education is affected by many factors. This article addresses the influence of factors on professional ethics education to students in agricultural major.

**Keywords:** Professional ethics; education; students; agriculture.